

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS AN PHÚ

Loại hình: Chuyên

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	Môn chuyên	UTKK	Tổng điểm thường	Tổng điểm chuyên
1	95391	4	LỮ MINH HOÀNG	06/12/2007	Nam	9A1	7.5	9	8	4	0	24.5	32.5
2	95404	5	NGUYỄN QUANG HUY	30/08/2007	Nam	9A1	7	7	7.25	1.25	0	21.25	23.75
3	95569	12	TRẦN MINH THY	24/11/2007	Nữ	9A1	7.25	9.5	8.25	3.5	0	25	32
4	95588	12	HOÀNG MINH TUẤN	13/09/2007	Nam	9A1	7.5	9.5	9.5	2.75	0	26.5	32
5	95604	14	CHU THỊ PHƯƠNG LINH	10/12/2007	Nữ	9A1	7.25	7.5	6.75	3.25	0	21.5	28
6	95644	16	NGUYỄN NGỌC BẢO NGHI	17/11/2007	Nữ	9A1	8.75	8.75	7.25	3	0	24.75	30.75
7	95687	18	TRẦN ĐÌNH KHÁNH DUY	11/01/2007	Nam	9A1	6	6.5	6	0.5	0	18.5	19.5
8	95770	24	LÊ HOÀNG BÌNH AN	04/01/2007	Nam	9A1	8.5	8	8.25	1	0	24.75	26.75
9	95782	24	TRẦN HUY BẢO	19/02/2007	Nam	9A1	7.5	9	9.75	3.5	0	26.25	33.25
10	95789	24	LÊ HOÀNG ĐĂNG	24/08/2007	Nam	9A1	6.75	9	9.25	2	0	25	29
11	95848	27	TRẦN HỒ YẾN NHI	09/06/2007	Nữ	9A1	6.25	7.25	9.25	3.25	0	22.75	29.25
12	95862	27	NGUYỄN MAI PHƯƠNG	16/09/2007	Nữ	9A1	7.25	8.25	8.5	0.5	0	24	25
13	95903	29	LƯƠNG THANH TÙNG	20/03/2007	Nam	9A1	6.75	7	7.5	1.25	0	21.25	23.75
14	95932	30	TỔNG NGỌC KHÁNH HÂN	25/09/2007	Nữ	9A1	8.25	8.25	6.5	6	0	23	35
15	95941	31	TRẦN ĐỖ GIA KHÁNH	02/01/2007	Nam	9A1	7.5	6.75	8.5	5.25	0	22.75	33.25
16	95972	32	VŨ KHÁNH HÀ PHƯƠNG	08/04/2007	Nữ	9A1	8.5	8.5	7.75	5	0	24.75	34.75
17	95995	33	HOÀNG MINH TÚ	13/09/2007	Nam	9A1	8.5	9.5	8.25	3.75	0	26.25	33.75
18	95999	33	TRỊNH PHONG VÂN	21/03/2007	Nữ	9A1	6.75	7.25	8.5	3.5	0	22.5	29.5
<b>Tổng cộng có tất cả: 18 học sinh.</b>													

**TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022**

**BẢNG KẾT QUẢ**

**Trường: THCS AN PHÚ**

**Loại hình: Chuyên**

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS AN PHÚ

Loại hình: Chuyên

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	Môn chuyên	UTKK	Tổng điểm thường	Tổng điểm chuyên
1	95354	3	PHAN TRỊNH XUÂN DANH	02/08/2007	Nam	9A2	7	10	8	6.25	0	25	37.5
2	95363	3	BÙI VŨ BẢO DUYÊN	20/08/2007	Nữ	9A2	7.5	9.25	5.75	2.75	0	22.5	28
3	95366	3	NGUYỄN LAM GIANG	04/06/2007	Nữ	9A2	8.25	9.75	7	2.25	0	25	29.5
4	95367	3	PHẠM KHÁNH GIANG	19/02/2007	Nữ	9A2	7.25	9	7	2.25	0	23.25	27.75
5	95380	4	THÁI BẢO HÂN	14/04/2007	Nữ	9A2	8	9	8.5	2.75	0	25.5	31
6	95422	5	NGUYỄN ĐỨC BẢO KHUÊ	22/09/2007	Nữ	9A2	7.5	8.75	6.5	5.5	0	22.75	33.75
7	95472	8	CAO NGUYỄN KIM NGÂN	13/10/2007	Nữ	9A2	8.25	8.5	4.25	1.25	0	21	23.5
8	95610	15	HỒ QUỲNH ANH	08/11/2007	Nữ	9A2	8	8.5	7.75	2.25	0	24.25	28.75
9	95936	31	NGUYỄN HÙNG	11/08/2007	Nam	9A2	5.25	8.25	4.75	5	0	18.25	28.25
10	95940	31	NGUYỄN AN KHANH	08/12/2007	Nữ	9A2	7	7	7	5.5	0	21	32
<b>Tổng cộng có tất cả: 10 học sinh.</b>													

**TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022**

**BẢNG KẾT QUẢ**

**Trường: THCS AN PHÚ**

**Loại hình: Chuyên**

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS AN PHÚ

Loại hình: Chuyên

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	Môn chuyên	UTKK	Tổng điểm thường	Tổng điểm chuyên
1	95531	10	ĐẶNG HỮU NHẬT QUANG	13/11/2007	Nam	9ATH	7.5	9.5	9	4.5	0	26	35
2	95751	22	NGUYỄN PHAN MINH ANH	10/12/2007	Nữ	9ATH	7.5	8.5	8	3.25	0	24	30.5
3	95902	29	ĐOÀN NGỌC QUỐC TÚ	12/02/2007	Nam	9ATH	8.25	8.75	9.5	5	0	26.5	36.5
<b>Tổng cộng có tất cả: 3 học sinh.</b>													

**TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022**

**BẢNG KẾT QUẢ**

**Trường: THCS AN PHÚ**

**Loại hình: Chuyên**

**TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022**

**BẢNG KẾT QUẢ**

**Trường: THCS AN PHÚ**

**Loại hình: Chuyên**

